

Giai Đoạn 1

Bài Học

7

Duy Trì Tốc Độ và Khoảng Cách An Toàn Giữa Các Phương Tiện

The image shows three overlapping Japanese accident reports. Each report contains the following fields:

- 事故の種類** (Type of accident): e.g., 自二 (Self-two-wheeler), 軽四 (Light four-wheeler).
- 発生日時** (Date and time of occurrence): e.g., 平成9年7月13日 (July 13, 1997).
- 発生場所** (Location of occurrence): e.g., ①地方不特定 (General location in a rural area).
- 事故原因** (Cause of accident): e.g., ①前方不注意 (Inattention to the front).
- 加害者運転経歴** (Driver's record): e.g., 10ヶ月間 (10 months).
- 事故の概要** (Summary of the accident): A detailed description of the incident in Japanese.

Mặc dù, tất nhiên, chúng ta luôn mong muốn tai nạn không xảy ra, nhưng đôi khi chúng vẫn xảy ra.

Có rất nhiều nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông. Một vài nguyên nhân trong số đó là do không thận trọng, và một số nguyên nhân khác là tùy theo điều kiện. Tuy nhiên, phân tích về số liệu thống kê giao thông cho thấy rằng xảy ra tai nạn phổ biến nhất không phải ngay sau khi người lái xe lần đầu lấy được giấy phép, mà là trong giai đoạn họ bắt đầu cảm thấy thoải mái sau tay lái: trong khoảng từ sáu tháng đến một năm sau khi họ nhận được giấy phép. Mặc dù kỹ năng lái xe của họ sẽ được cải thiện trong giai đoạn này nhưng tần suất xảy ra tai nạn tăng lên, dường như theo tỷ lệ nghịch. Nguyên nhân có thể gây ra xu hướng này là gì?

▶▶▶ Xem phân tích ở trang 89.

1 Hạn Chế Tốc Độ

1 Tuân Thủ Giới Hạn Tốc Độ

Lái xe ở tốc độ quá cao không chỉ làm giảm khả năng kiểm soát phương tiện của người lái mà còn có thể gây ra tai nạn trực tiếp, ví dụ, khiến người lái không thể có được thông tin cần thiết một cách chính xác.

Khi lái xe, người lái xe phải cố gắng đi một cách an toàn phù hợp với điều kiện đường xá và giao thông, đồng thời tuân thủ **giới hạn tốc độ quy định** và **tốc độ tối đa được chỉ định** cho loại xe.

Luật RT 22 I
Pháp Lệnh
Thi Hành 11, 12

2 Giới Hạn Tốc Độ Quy Định và Tốc Độ Tối Đa Được Chỉ Định

(1) Giới Hạn Tốc Độ Quy Định

- ① Trên các tuyến đường có giới hạn tốc độ được biểu thị bằng biển báo hoặc vạch kẻ đường, các phương tiện và xe điện không được vượt quá giới hạn tốc độ quy định¹. Tuy nhiên, xe đạp máy không được vượt quá tốc độ 30 km/giờ, ngay cả trên những tuyến đường giới hạn tốc độ được biểu thị bằng biển báo hoặc vạch kẻ đường vượt quá 30 km/giờ.
- ② Trên các tuyến đường có giới hạn tốc độ cho một loại xe cụ thể được chỉ định bằng các biển báo phụ, xe thuộc loại được chỉ định không được vượt quá tốc độ đó.

Các Ví Dụ về Giới Hạn Tốc Độ Quy Định		
Biển Báo		



Biển báo giới hạn tốc độ với loại phương tiện được chỉ định trên biển báo phụ (Trong trường hợp này, giới hạn tốc độ tối đa cho xe tải cỡ lớn là 40km/giờ.)

^{*1}

... không được vượt giới hạn tốc độ quy định

Điều này có nghĩa bạn có thể lái xe ở mức tốc độ biểu thị trên biển báo hoặc vạch kẻ đường, nhưng bạn không được lái nhanh hơn thậm chí là 1 km/giờ.

Điểm

Kết Thúc Vùng Giới Hạn Tốc Độ Quy Định

Các biển báo và vạch kẻ đường dưới đây biểu thị kết thúc giới hạn tốc độ quy định. Từ vị trí biển báo trở đi, người lái xe nên điều khiển xe ở mức hoặc dưới mức tốc độ tối đa được chỉ định.



7

Quy Trì Tốc Độ và Khoảng Cách An Toàn Giữa Các Phương Tiện

Ổ Tồ

Xe Đạp Máy

Tốc Độ Tối Đa Được Chỉ Định Khi Kéo Phương Tiền Khác

Khi kéo một xe bị hỏng có tổng trọng lượng từ 2.000 kg trở xuống, sử dụng một chiếc xe có tổng trọng lượng gấp ba lần xe được kéo trở lên.		40 km/giờ
Khi kéo một xe bị hỏng hoặc phương tiện tương tự trong các trường hợp không được mô tả ở trên và dưới đây.		30 km/giờ
Khi kéo một xe khác bằng cách sử dụng một xe máy thông thường có dung tích từ 125 cc trở xuống hoặc công suất động cơ định mức từ 1 kW trở xuống, hoặc một xe đạp máy.		25 km/giờ

*1

Thuật ngữ này đề cập đến xe cơ giới thông thường có dung tích động cơ từ 50 cc trở xuống.

Các Giới Hạn Tốc Độ Khác

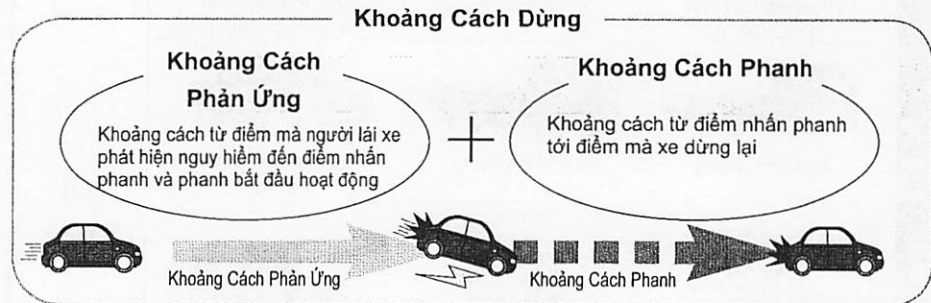
- Giới hạn tốc độ tối đa cho phương tiện khẩn cấp là 80km/giờ.
- Do cấu trúc, thiết bị hạng nhẹ đặc biệt không được phép vượt tốc độ 15km/giờ.
- Một số phương tiện cơ giới thông thường được trang bị như phương tiện phun thuốc trừ sâu có cấu trúc giới hạn tốc độ của chúng tới 35 km/giờ.

2 Tốc Độ và Khoảng Cách Dừng

(1) Khoảng Cách Phản Ứng, Khoảng Cách Phanh và Khoảng Cách Dừng

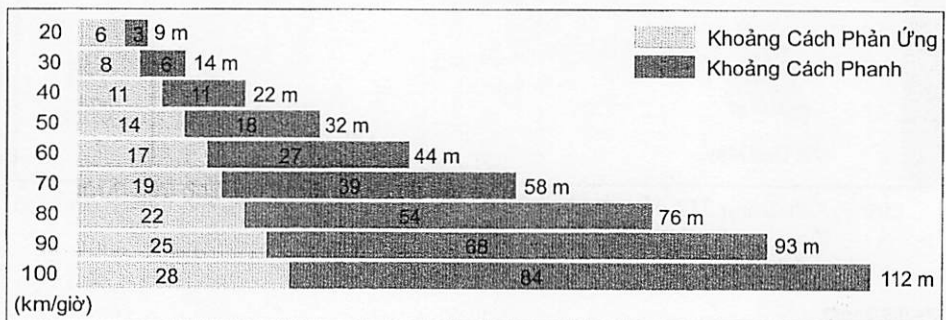
- ① Chúng ta biết rằng ô tô không thể dừng lại ngay lập tức và trên thực tế, phương tiện cần một khoảng cách khá dài để đến được điểm dừng hoàn toàn tính từ điểm đầu tiên mà người lái xe phát hiện nguy hiểm.

Khoảng cách cần thiết để xe dừng lại được gọi là **khoảng cách dừng** và khoảng cách bao gồm hai phần, như hình dưới đây.



- ② Do khoảng cách dừng sẽ **dài hơn khi tốc độ tăng**, người lái xe phải liên tục nhận biết khoảng cách dừng khi họ lái xe và di chuyển ở tốc độ cho phép họ dừng lại một cách an toàn khi có nguy hiểm xảy ra.

● Khoảng Cách Dừng Phương Tiện Chờ Khách Thông Thường tại Các Mức Tốc Độ Khác Nhau¹



^{*1}

Khoảng Cách Dừng tại Các Mức Tốc Độ Khác Nhau...

Khoảng cách dừng như minh họa trong hình cho thấy người lái xe đang điều khiển phương tiện trong điều kiện bình thường và mặt đường khô ráo. Tùy thuộc vào các điều kiện, khoảng cách dừng thực tế có thể dài hơn đáng kể.



Gợi Ý Nhanh

Khoảng cách phản ứng tăng theo tỷ lệ thuận với tốc độ của xe; khoảng cách phanh tăng theo tỷ lệ thuận với tốc độ² (tốc độ so với công suất của hai).

(2) Các Điều Kiện Có Thể Tăng Khoảng Cách Dừng Dài Hơn

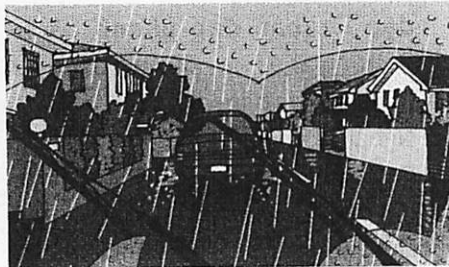
Cần phải cẩn thận trong các trường hợp sau, trong đó khoảng cách phản ứng hoặc khoảng cách phanh có thể gia tăng, dẫn đến khoảng cách dừng dài hơn.

- ① Nếu người lái xe mệt mỏi, thì thời gian từ lúc phát hiện nguy hiểm đến lúc đưa ra quyết định sẽ tăng, dẫn đến **khoảng cách phản ứng** trở nên dài hơn.
- ② **Khoảng cách phanh** tăng nếu mặt đường bị ướt do mưa hoặc xe chở đầy hàng hóa nặng.
- ③ Nếu mặt đường bị ướt do mưa và lốp xe bị mòn, thì khoảng cách dừng có thể **tăng lên gấp đôi** so với khoảng cách nếu mặt đường khô và lốp xe ở tình trạng tốt.

3 Duy Trì Tốc Độ và Khoảng Cách An Toàn Giữa Các Phương Tiện

1 Điều chỉnh Tốc Độ để Phù Hợp với Môi Trường Giao Thông Đường Bộ

Người lái xe phải điều khiển xe của mình ở **tốc độ an toàn** ngay cả khi lái xe trong giới hạn tốc độ quy định, có tính đến điều kiện đường xá và giao thông, thời tiết, tầm nhìn, v.v.



2 Duy Trì Khoảng Cách An Toàn Giữa Các Phương Tiện

Người lái xe phải duy trì khoảng cách an toàn giữa xe của mình và xe phía trước, có tính đến thời tiết và mặt đường, tình trạng lốp xe, trọng lượng của tải trọng, v.v., để đảm bảo rằng họ có thể tránh va chạm với xe phía trước nếu xe đó dừng lại đột ngột.

Chỗ ngồi của người lái xe trên những chiếc xe cỡ lớn, cỡ trung và cỡ bán trung được đặt ở vị trí cao hơn so với những chiếc xe thông thường, giúp người lái có tầm nhìn xuống đường. Vị trí này có thể giúp cho khoảng cách giữa các xe có vẻ dài hơn so với thực tế, vì vậy người lái xe của những chiếc xe này cần phải đặc biệt cẩn thận để không đến quá gần các xe khác.

Điểm

Điều chỉnh Khoảng Cách Giữa Các Phương Tiện để Phù Hợp với Điều Kiện

- ① Đi theo sát phía sau một chiếc xe cỡ lớn làm hạn chế tầm nhìn phía trước của bạn, khiến bạn không thể có đủ thông tin về tín hiệu giao thông, những xe đang đi tới, người đi bộ, v.v. Đảm bảo tạo đủ không gian giữa xe của bạn và xe phía trước để bạn có tầm nhìn không bị hạn chế.
- ② Có xu hướng khoảng cách giữa các xe trở nên ngắn hơn trong các đường hầm do khó khăn trong việc phán đoán khoảng cách và xu hướng người lái xe tập trung chú ý đến đèn đuôi của xe trước đó. Khi lái xe qua các đường hầm, hãy cố gắng quan sát toàn bộ đường hầm thay vì chỉ nhìn xe phía trước bạn và vẫn ý thức được sự cần thiết phải duy trì khoảng cách xa giữa xe của bạn và xe phía trước.

Đánh Giá

Đánh dấu đúng hay sai cho từng phát biểu sau đây để kiểm tra mức độ hiểu của bạn về phần trước.

1. 50 km mỗi giờ là tốc độ tối đa được phép đối với xe tải thông thường trên đường quốc lộ đi chung không có giới hạn tốc độ được biểu thị bằng biển báo hoặc vạch kẻ đường.
2. Đường quốc lộ đi chung không có giới hạn tốc độ được biểu thị bằng các biển báo hoặc vạch kẻ đường, tốc độ tối đa được phép đối với xe máy cỡ lớn là 60 km mỗi giờ và đối với xe máy thông thường là 50 km mỗi giờ.
3. Trên đường có biển báo bên phải đường biểu thị rằng tốc độ tối đa cho phép của xe đạp máy là 30 km/giờ.
4. Khoảng cách dừng tăng nếu người lái xe mệt mỏi, nếu mặt đường ướt do mưa, hoặc nếu phương tiện chở hàng hóa nặng.



► ► ► Các câu trả lời đúng được ghi ở trang cuối của cuốn sách.

Luật RT 70

Luật RT 26



Gợi Ý Nhanh

Khoảng Cách An Toàn Giữa Các Phương Tiện

Khoảng cách dừng nên được dùng làm hướng dẫn khi xác định khoảng cách an toàn giữa các phương tiện. Theo nguyên tắc chung, khi lái xe ở tốc độ từ 30 đến 60 km/giờ, khoảng cách giữa các phương tiện (tính bằng mét) phải là con số được biểu thị bằng đồng hồ tốc độ trừ đi 15.

Lưu ý:

Tính hướng trên giá định mặt đường khô.

Ví dụ:

Khi đi với tốc độ

30 km/giờ...

30 - 15 = 15

mét trở lên

Khi đi với tốc độ

60 km/giờ...

60 - 15 = 45

mét trở lên

4 Phanh

1 Phanh



Gợi Ý Nhanh

Phanh của Xe Hai Bánh

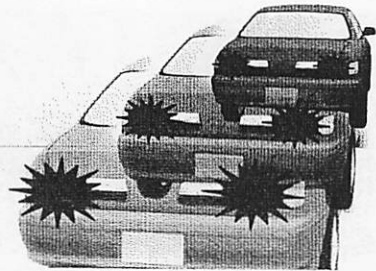
- Giữ cho thân xe vuông góc với mặt đất và không xoay tay lái khi phanh.
- Nhả chân ga xe và sử dụng phanh động cơ đồng thời nhấn phanh của bánh trước và sau.
- Việc đột ngột chuyển từ số cao về số thấp có thể làm hỏng động cơ và thậm chí khiến bạn bị lật úp do phanh động cơ quá mức. Do đó, bạn nên hãm phanh từ từ.

Lưu ý: Tham khảo trang 198 để biết thêm thông tin.

① Khi nhấn phanh, trước tiên hãy đạp bàn đạp phanh **càng nhẹ càng tốt**. Sau đó dần dần sử dụng nhiều áp lực hơn, theo nhu cầu.

② Nên sử dụng phanh bằng **một vài lần đạp lên bàn đạp phanh cách nhau**. Phương pháp này đặc biệt hiệu quả trong điều kiện trơn trượt.

Ngoài ra, một vài lần đạp phanh lên bàn đạp phanh cách nhau khiến đèn phanh xe nhấp nháy. Việc này giống như ra tín hiệu cho những người lái xe phía sau bạn và có thể giúp ngăn chặn va chạm từ đằng sau.



Bạn có thể đặt cảnh báo cho chiếc xe phía sau mình.

Điểm

Hệ Thống Chống Bó Phanh (ABS)

ABS sử dụng máy tính để ngăn chặn các bánh xe không bị khóa khi bóp mạnh phanh. Điều này cho phép người lái xe tiếp tục bề lái, giúp chống trượt sang một bên và thường hỗ trợ duy trì điều khiển xe. ABS đặc biệt hiệu quả trên đường trơn trượt.

Tuy nhiên, ABS thực sự có thể tăng khoảng cách phanh trong một số điều kiện, chẳng hạn như khi lái xe chậm hoặc trên đường sỏi đá. Do đó, điều quan trọng là không được cho rằng có thể lái xe nhanh hơn bình thường vì chiếc xe đang được trang bị ABS. Vẫn cần quan sát cẩn trọng và nên giảm tốc độ ở những khu vực cần giảm tốc độ.

Lưu ý: Có thể cảm nhận bàn đạp phanh xê dịch rất nhẹ nhàng khi bóp mạnh phanh (hiệu ứng "lực đẩy ngược"), nhưng điều này không có gì đáng lo ngại. Điều này do hoạt động của cơ chế ABS. Bạn nên tiếp tục đạp bàn đạp phanh như bình thường.

Luật RT 24

2 Nghiêm Cấm Phanh Gấp

① Khi lái xe, người lái xe không được phanh gấp trừ khi để tránh nguy hiểm hoặc khi không còn cách nào khác ngoài việc phanh gấp.

② Khi lái xe, người lái xe nên tránh phụ thuộc quá nhiều vào phanh. Nên sử dụng chân ga ở khoảng cách càng xa càng tốt để làm chậm xe trước khi dừng.



Gợi Ý Nhanh

Nếu bạn thấy việc phanh đột ngột là không thể tránh khỏi và bạn đang lái một chiếc xe được trang bị ABS, bạn phải nhấn thật mạnh bàn đạp phanh và tiếp tục giữ phanh đến mức không thể ấn thêm được nữa khi hệ thống hoạt động.

5 Giảm Tốc Độ

1 Định nghĩa Giảm Tốc Độ

Thuật ngữ "giảm tốc độ" nghĩa là giảm đến tốc độ¹ có thể dừng xe ngay lập tức.

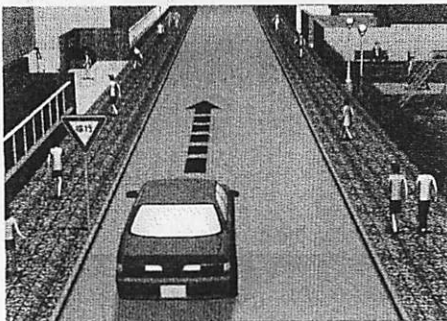
2 Những Vị Trí Phương Tiện Phải Giảm Tốc Độ

Phương tiện phải giảm tốc độ trong các trường hợp được liệt kê dưới đây.

① Khi xuất hiện biển báo "giảm tốc độ"

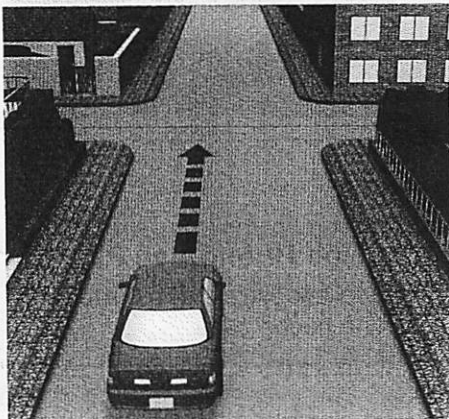


Giảm Tốc Độ



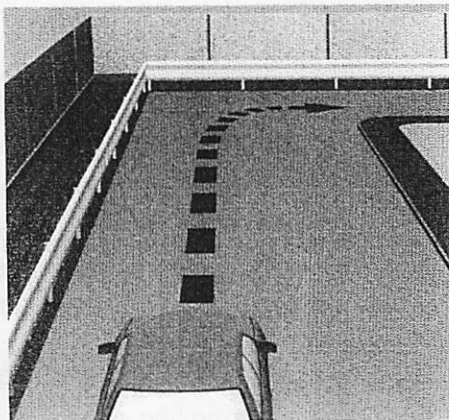
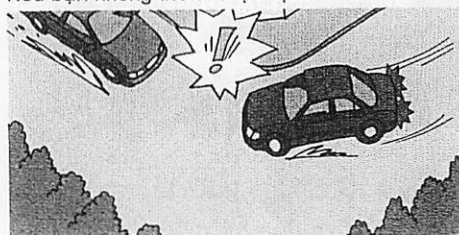
② Tại các giao lộ có tầm nhìn kém ở bên phải hoặc bên trái (nhưng không bao gồm các giao lộ có kiểm soát được trang bị tín hiệu giao thông hoặc thiết bị tương tự và các trường hợp người lái xe đang đi trên đường có quyền ưu tiên².)

Nếu bạn không thể đi chậm lại...



③ Tại góc

Nếu bạn không thể đi chậm lại...



Luật RT 21 (20)

^{*1} ...đến tốc độ mà có thể dừng xe ngay lập tức.

Nói chung, điều này có nghĩa là tốc độ 10 km/giờ trở xuống, hoặc tốc độ mà xe sẽ dừng lại trong vòng một mét khi nhấn phanh.

Luật RT 42

^{*2} Quyền ưu tiên...

Cụm từ này đề cập đến một con đường được đánh dấu bằng biển báo "quyền ưu tiên" theo hình họa bên dưới và các đường có đường trung tâm hoặc tương tự là các vạch kẻ đường nét đứt liên tục qua giao lộ.

• Biển Báo

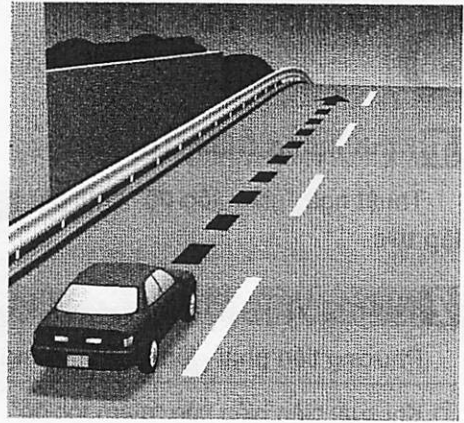
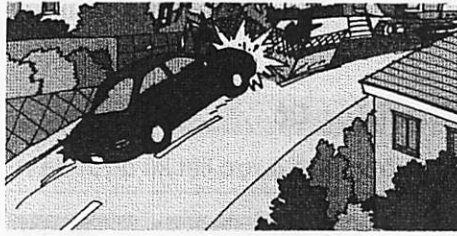


• Vạch Kẻ Đường



④ Gần đỉnh dốc

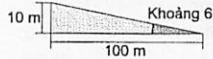
Nếu bạn không thể đi chậm lại...



*1

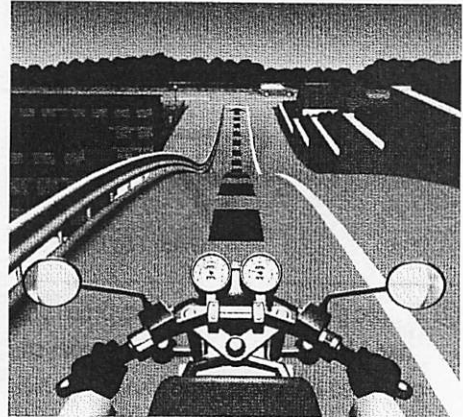
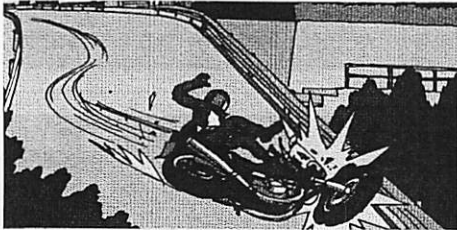
Dốc xuống dựng đứng

Thường đề cập đến độ dốc từ 10% trở lên (giảm 10 mét trên mỗi 100 mét).



⑤ Dọc theo một con dốc xuống thẳng đứng¹

Nếu bạn không thể đi chậm lại...



Điểm

Các Tình Huống Bạn Phải Giảm Tốc Độ

Ngoài các trường hợp được liệt kê ở trên, bạn cũng phải giảm tốc độ trong các tình huống sau.

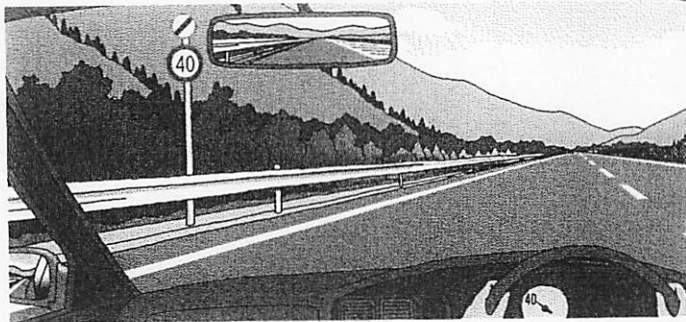
- ① Khi lái xe (có sự cho phép) trên lối đi dành cho người đi bộ. (Xem trang 56.)
- ② Khi lái xe qua người đi bộ, v.v., nếu không thể duy trì khoảng cách an toàn. (Xem trang 92.)
- ③ Khi điều khiển xe rẽ trái hoặc rẽ phải để rời khỏi đường. (Xem trang 70.)
- ④ Khi đi bên cạnh xe điện bị dừng tại điểm dừng được định sẵn có vùng an toàn. Ngoài ra, khi đi bên cạnh, ở khoảng cách 1,5 mét trở lên, một chiếc xe điện bị dừng tại điểm dừng được định sẵn mà không có vùng an toàn và khi không có hành khách nào lên hoặc xuống xe điện. (Xem trang 93.)
- ⑤ Khi bắt đầu rẽ trái hoặc rẽ phải tại giao lộ. (Xem trang 66 và 67.)
- ⑥ Khi đi vào đường có quyền ưu tiên hoặc đường rộng. (Xem trang 72.)
- ⑦ Khi đi qua bùn hoặc vũng nước đọng. (Xem trang 92.)
- ⑧ Khi bảo vệ lối đi của người khuyết tật (sử dụng gậy chống, xe lăn hoặc chó dẫn đường), trẻ em hoặc người già gặp khó khăn khi đi lại. (Xem trang 96.)
- ⑨ Khi đi qua vùng an toàn nơi có người đi bộ. (Xem trang 92.)
- ⑩ Khi đi qua trường học, nhà trẻ hoặc xe buýt đưa đón trẻ mẫu giáo có trẻ em đang lên hoặc xuống xe. (Xem trang 96.)

Thực Hành

Nếu bạn đang lái một chiếc xe chở khách thông thường và bạn nhìn thấy biển báo này, tốc độ tối đa mà bạn có thể được đi từ vị trí của biển báo trở đi là bao nhiêu?



Câu trả lời ở trang 351.



Đánh Giá

Đánh dấu đúng hay sai cho từng phát biểu sau đây để kiểm tra mức độ hiểu của bạn về phần trước.

1. Khi phanh, ban đầu bạn nên nhấn bàn đạp phanh hết mức có thể.
2. Khi phanh xe hai bánh, bạn nên sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.
3. Giảm tốc độ từ 60 km/giờ xuống 20 km/giờ tạo nên tình huống "giảm tốc độ."
4. Bạn phải giảm tốc độ ở các góc trên đường ngay cả khi tầm nhìn tốt.
5. Bạn phải giảm tốc độ khi đi lên hoặc đi xuống dốc có độ dốc cao.

► ► ► Các câu trả lời đúng được ghi ở trang cuối của cuốn sách.

OPEN SESAME II

Back Forward Home Refresh Images Open Print Search Stop

Giai Đoạn 1 – Bài Học 7

Về hình ảnh ở trang 81 ...

Quan Điểm



Điều gì đáng sợ hơn tốc độ?

Có nhiều kinh nghiệm là điều cần thiết để lái xe an toàn trên đường. Khi lần đầu tiên nhận bạn được giấy phép lái xe và thấy mình cô đơn ngay phía sau tay lái, bạn có thể cảm thấy lo lắng và khó kiểm tra tất cả các điểm an toàn bạn nên có. Nhưng bạn thử càng nhiều lần thì mọi thứ sẽ trở nên dễ dàng hơn và bạn sẽ sớm thấy mình có thể theo dõi tình hình xung quanh khá tốt. Điều này sẽ xảy ra khoảng sáu tháng đến một năm sau khi bạn bắt đầu lái xe, hay nói cách khác là vào khoảng thời gian bạn được phép bỏ Bảng Lái Mới khỏi xe của mình. Nhưng trở trêu thay, chính vào khoảng thời gian này, chính những "kinh nghiệm" sẽ bắt đầu phản tác dụng với bạn.

"Tôi có thể thoát khỏi tốc độ lái xe này." "Không bao giờ có người trên đoạn đường này đâu nên tôi không cần phải giảm tốc độ." Và nhiều suy nghĩ khác. Điều quan trọng là bạn phải nhớ rằng đây là giai đoạn mà những "kinh nghiệm" có thể dễ dàng biến thành "sơ suất" nếu bạn không thận trọng.

TIẾP THEO